

Board 1

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Girls..... TABLE NR. 1.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Dhiya Naidoo	1	1
BLACK	Nevitane Sikhondo	0	

1	d4	cd5	41	h6	
2	Nf3	Nc6	42		
3	g3	Bg4	43	Smadog	
4	B.g2	BxNf3	44		
5	exxBf3	Nf6	45		
6	0-0	Qd7	46		
7	Re1	0-0-0	47		
8	B.g5	h6	48		
9	BxNf6	exxBf6	49		
10	e3	Nd5	50		
11	f3	g5	51		
12	Qh5	Bg7	52		
13	Bh3	f5	53		
14	Bf1	Rd8-e8	54		
15	Nd2	Re6	55		
16	b4	Nc4	56		
17	NxNc4	c4	57		
18	Bxc4	Rf6	58		
19	g5	g5	59		
20	Qxg5	R.g6	60		
21	Q.e7	f4	61		
22	Bxf7	R.f6	62		
23	B.c6	RxBc6	63		
24	RxBc6	Bf8	64		
25	Q.e8.f	QxQe8	65		
26	RxQe8	Kd7	66		
27	R.e1	Kc6	67		
28	c4	b5	68		
29	b5	kb5	69		
30	Rb7.f	Kc6	70		
31	R.e8	g3	71		
32	f2xg3	R.h6	72		
33	RxBf8	Rd6	73		
34	Rf4	a8	74		
35	d4	Kd5	75		
36	h4	Kc4	76		
37	h5	kb3	77		
38	g5	Kc3	78		
39	Rh4	R.h6	79		
40	g4	Re6	80		

31-03-2025 SAJCCC 2025 Board 1

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Girls..... TABLE NR. 57.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Dhiya Naidoo	1	1
BLACK	Nevitane Sikhondo	0	

1	d4	d5	41	h6	
2	Nf3	Nc6	42	Smadog	
3	g3	Bg4	43		
4	B.g2	Bxf3	44		
5	exf3	Nf6	45		
6	0-0	Qd7	46		
7	Re1	0-0-0	47		
8	B.g5	h6	48		
9	BxNf6	exf6	49		
10	c3	Nd5	50		
11	f4	g5	51		
12	Qh5	Bg7	52		
13	Bh3	f5	53		
14	Bf1	Rd8	54		
15	Nd2	Re6	55		
16	b4	Nc4	56		
17	Nxc4	dxc4	57		
18	Bxc4	fxg5	58		
19	Rf6	fxg5	59		
20	Qxg5	Rg6	60		
21	Qe7	f4	61		
22	Bxf7	Rf7	62		
23	Be6	Rxe6	63		
24	Rxe6	Bf8	64		
25	Qe8+	Qxe8	65		
26	Rxe8+	Rd7	66		
27	Rd7	exKc6	67		
28	exKc6	b5	68		
29	cxh5	Rxb5	69		
30	Rb8+	Kc6	70		
31	Re1e8	fxg3	71		
32	fxg3	Rh6	72		
33	Rxf8	Rd6	73		
34	Rf4	h6	74		
35	d4	Kd4	75		
36	h4	Kc4	76		
37	h5	kb4	77		
38	g5	Kc3	78		
39	Rh4	Rh6	79		
40	g4	Re6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR: 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Cathri Amor Botha</u>	<u>0</u>	<u>1</u>
BLACK	<u>Kajol Naidoo</u>	<u>1</u>	

1	e4	c6	41	h4	Bd2
2	d4	d5	42	Kxh5	Rxb3
3	xd5	xd5	43	isg5	Bg3
4	Nc3	Nf6	44	Kf5	g6
5	Bd3	Nc6	45	h4	Rxb3
6	Nf3	Bg4	46	isg5	Rxb4
7	Be2	e6	47	isf6	e4
8	e6-o	Be7	48	Ke5	e3
9	Bf4	o-o	49	h4	e2
10	h3	Bxf3	50	h4	e1=Q
11	Bxf3	Qb6	51	Kc6	Qc3
12	Ab1	Qxd4	52	Kd7	Bd4
13	Qxd4	Nxd4	53	Ke7	Bh4
14	Bd1	Rc3	54	Ke9	Qc3
15	Be3	Nc6	55		
16	Be2	d4	56		
17	Bd2	xc3	57		
18	Bxc3	Nc4	58		
19	Bc1	Nd4	59		
20	Bd3	Nc5	60		
21	Bc3	Nxd3	61		
22	xd3	Nb2	62		
23	h1	Nxc3	63		
24	xc3	Rxc3	64		
25	Rxb7	Bc5	65		
26	Bd1	Bxf2	66		
27	d4	Bg3	67		
28	Bd2	Be3	68		
29	Be2	Bd4	69		
30	Bd2	Be5	70		
31	Bb3	Rxb3	71		
32	xb3	Rc5	72		
33	Bd1	h6	73		
34	g3	Bxc3	74		
35	Bd1	Bd2	75		
36	kg2	Rc2	76		
37	Kf3	Bd4	77		
38	Ra4	e5	78		
39	Rb4	Rc3	79		
40	h3	h5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR: 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Cathri Botha</u>	<u>0</u>	<u>1</u>
BLACK	<u>Kajol Naidoo</u>	<u>1</u>	

1	e4	c6	41	Rxh5	Txh3
2	d4	d5	42	Kg5	Tg3
3	exd5	exd5	43	Kf5	d6
4	Rc3	Rf6	44	Kh4	Txb3
5	Ld3	Rc6	45	Kg5	Txb3
6	Rf3	Lg4	46	Kf5	e4
7	Le2	o-o	47	Ke5	e3
8	o-o	Le7	48	Kd6	e2
9	Lx4	o-o	49	Kd5	e1=D
10	h3	Lxf3	50	Kc6	Dc3
11	Lxf3	Dd6	51	Kd7	Ke2
12	Tb1	Dxd4	52	Dh4	Ke9
13	Dxd4	Rxd4	53	De3	
14	Ld1	ic5	54		
15	Le3	Rc6	55		
16	Le2	Ld2	56		
17	dx3		57		
18	Lxc3	Rel	58		
19	Re1	Ld3	59		
20	Rc5	Rc5	60		
21	Rc3	Rxd3	61		
22	cx3	Re2	62		
23	Kh1	Rxc3	63		
24	bxc3	Txc3	64		
25	Txb7	Lc5	65		
26	Td1	Txf2	66		
27	d4	Tg3	67		
28	Td2	Te3	68		
29	Te2	Lxd4	69		
30	Td2	Le5	70		
31	Th3	Txb3	71		
32	axb3	Tg8	72		
33	Td1	h6	73		
34	g3	Lxg3	74		
35	Ta1	Rg6	75		
36	Kf3	Ld4	76		
37	Ta4	Tb4	77		
38	Tc3	h5	78		
39	Kg4	h5	79		
40	Kb4	Lf2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jaya Imkhitha	1	1
BLACK	Elong Wagner	0	

1	e4	e6	41	Kh2	Kc6
2	d4	d5	42	c4	A5
3	Nd2	c5	43	h2	h5
4	Nf3	Nc6	44	c5	Qd8
5	e1xd5	e6xd5	45	It4	Td5
6	Bb5	a6	46	h5	h6
7	Be2	Bd6	47	g4	h6
8	O-O	gN e6	48	g6	h3
9	d4xc4	Bxc5	49	h6	h5
10	Bd6	Bd6	50	Td8	Td8
11	O-O	O-O	51	Tb6	Kb7
12	Nd4	Be6	52	a7	Td8
13	Re1	Qd7	53	Ta7	h8
14	Le3	Nc5	54	Td7	Tb8
15	Nxe5	Bxe5	55	b6	Tb7
16	Qd2	Bh3	56	pb3	h8
17	g2xh3	Qxw	57	Td7	Kx7
18	Qf4	Ng6	58	Bf5	h5
19	Bxe5	Nxe5	59	Lc4	Kxc5
20	Qf4	Rg3	60	b7	Kb6
21	Qg3	Qxg3	61	Q	Ka6
22	h3	Te8	62	Lc6	Ka5
23	Lg3	h5	63	D65	
24	Ld5	b5	64		
25	Te7	Te7	65		
26	Rf3	Rxf3	66		
27	Bxf3	Rxh	67		
28	RxR	h6	68		
29	Td1	g6	69		
30	h5	Rt6	70		
31	h5	Rb8	71		
32	h7	Rg7	72		
33	kg7	Ld5	73		
34	Kf6	Tx7	74		
35	Te5	Bf3	75		
36	Te8	Th8	76		
37	Td7	g5	77		
38	Td5	Kf6	78		
39	Txb5	h4	79		
40	g2xh4	g5h4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 GIRLS TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jaya Imkhitha	1	1
BLACK	Elong Wagner	0	

1	e4	e6	41	Rxb5	Lh4
2	d4	d5	42	gxh4	gxh4
3	Nd2	c5	43	Kh2	Ke6
4	Ngf3	Nc6	44	c4	Rf8
5	exd5	exd5	45	Bd4	h6
6	Bb5	g6	46	f3	Kb6
7	Be2	Bd6	47	b4	Rd8
8	O-O	Ngf7	48	Kh3	Ka1
9	axc5	Bxc5	49	Rc5	Kb6
10	Nb3	Bd6	50	g4	Ka6
11	c3	O-O	51	g5	Rd3
12	Nb4	Be6	52	Rc6	Kb7
13	Re1	Qd7	53	b5	Rd8
14	Be3	Nc5	54	c5	Ra8
15	Nxe5	Bxe5	55	Rb6	Ka7
16	Qd2	Bh3	56	g6	Rd8
17	gxh3	Qxh3	57	Rb7	Ka8
18	Bf4	Ng6	58	Rd7	Rb8
19	Bxe5	Nxe5	59	b6	Rb7
20	Qf4	Ng6	60	axb7	Kb8
21	Qg3	Qxg3	61	Rd8	Kb7
22	hxg3	Ra8	62	Bf5	Kc6
23	Bf3	Nc5	63	Be4	Kxc5
24	Bxd5	b5	64	b7	Kb6
25	Ra1	Re7	65	b8=Q	Ka6
26	Nf3	Nxf3	66	Bd3	Ka5
27	Bxf3	Rxe1	67	Qb5	
28	Rxe1	h6	68		
29	Rd1	g6	69		
30	Rd6	h5	70		
31	Rxh6	Rb8	71		
32	a3	Kh7	72		
33	Ka7	kg7	73		
34	Bd5	Kf6	74		
35	Rxf7	Ke5	75		
36	Bf3	Rh8	76		
37	Rd7	g5	77		
38	Rd5	Kf6	78		
39	h4	gxh4	79		
40	gxh4	h1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls..... TABLE NR.....4.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aditi Maharaj	1/2	1
BLACK	Luni Strauss	1/2	

1	d4	d56	41	Kg2	Kf5
2	c4	Nf6	42	Kf3	Kf6
3	Nc3	g6	43	Bd3	Kg7
4	Nf3	Bg7	44	f5	gxfs
5	e4	0-0	45	Bxf5	Kf6
6	Be2	Bf4	46	Bd3	Bd2
7	h3	Bxf3	47	g4	hxg4+
8	Bxf3	Nc6	48	Kxg4	Ke5
9	Be3	e5	49	Kf3	Kd4
10	d5	Ne7	50	Ke2	Kc3
11	0-0	c5	51	h5	Bh6
12	dxc6	Nxc6	52	B4	Kb2
13	Nb5	Ne8	53	Kf3	Kxa2
14	c5	a6	54	Kg4	Ka3
15	Nxd6	Nxd6	55	Kf5	a4
16	Qxd6	Qxd6	56	bxa4	Kxa4
17	cxd6	Rfd8	57	Bc1	h6
18	Bc5	Bf8	58		
19	Rad1	Nd4	59	Draw on agreement	
20	Bxd4	exd4	60		
21	Rxd4	Bxd6	61		
22	Rfd1	Bc7	62		
23	Rxd8+	Rxd8	63		
24	Rxd8	Bxd8	64		
25	e5	b5	65		
26	Bb7	a5	66		
27	Bc6	b4	67		
28	f4	Kf8	68		
29	Kf2	Ke7	69		
30	Ke3	Ke6	70		
31	Ke4	f5	71		
32	exf6	Kxf6	72		
33	g3	h5	73		
34	h4	Bb6	74		
35	b3	Bf2	75		
36	Kf3	Be1	76		
37	Kg2	Kf5	77		
38	Kh3	Bf2	78		
39	Bb5	Ke4	79		
40	Bc4	Be1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls..... TABLE NR.....4.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aditi Maharaj	1/2	1
BLACK	Luni Strauss	1/2	

1	d4	d6	41	Bc4	Be1
2	c4	Nf6	42	Bxa7	R
3	Nf3	g6	43	Ka2	Kf5
4	Nf3	Ubg7	44	Kf3	Kf6
5	e4	0-0	45	Bd3	Kg7
6	Be2	Bg4	46	f5	xfs
7	h3	UBxf3	47	Bxf5	Kf6
8	Bxf3	Nc6	48	Bd3	Bd2
9	Be3	e5	49	g4	xg4
10	d5	Ne6	50	Ulxg4	UKe5
11	0-0	c5	51	Kf3	Kd4
12	xc6emp.	Nxc6	52	Kea	Kc3
13	Nb5	Ne8	53	h5	Bh6
14	c5	a6	54	Bc4	Kb2
15	Nxd6	Nxd6	55	Kf3	Kxa2
16	Qxd6	Qxd6	56	Ka4	Ka3
17	xd6	fR-d8	57	Kfb	a4
18	Bc5	Bf8	58	xa4	Kxa4
19	Bd1-A	Nd4	59	Lag6	Bc1
20	Bxd4	xg4	60	h6	
21	Rxd4	Bxc6	61		
22	Bc7		62		
23	PR-d1	Bc7	63		
24	Rxd8+	Rxd8	64		
25	Rxd8+	Bxd8	65		
26	e5	b5	66		
27	Bb7	a5	67		
28	Bc5	b4	68		
29	f5	Kf8	69		
30	Kf2	Ke7	70		
31	Ke3	Ke6	71		
32	Ke4	f5+	72		
33	xfg6emp.	Kxf6	73		
34	g3	h5	74		
35	Ugh4	Bb6	75		
36	b3	Bf2	76		
37	Kf3	Be2	77		
38	Kg2	Kf5	78		
39	Kh3	Bf2	79		
40	Bb5	Ke4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sophia Hogen	1	1
BLACK	Caydence W	0	

1	c4	Nf8	41	Re2	Kf8
2	Nc3	g6	42	Qe7	Kg8
3	g3	Bg7	43	QxRb8	
4	Bg2	O-O	44	Qe8	Rxe8
5	Nf3	d6	45		
6	O-O	Nc6	46		
7	d3	Bg4	47		
8	Bd2	Gd6	48		
9	Rb2	h5	49		
10	O3	Nf3	50		
11	Qc2	BxBg2	51		
12	KxBg2	Ng4	52		
13	h3	Ne5	53		
14	Nb5	NxNf3	54		
15	e2x3	Nd4	55		
16	NxNd4	BxNf3	56		
17	Bc3	Bxc3	57		
18	Qxc3	Re8	58		
19	Rf1	Ra6	59		
20	b4	O5xb4	60		
21	Q3xb4	b5	61		
22	c4xb5	Qxb5	62		
23	Qxc7	Qxc7	63		
24	b5	Ra3	64		
25	f4	Qf3	65		
26	Kg2	Kc3	66		
27	Qd7	Ke8	67		
28	b6	Rb3	68		
29	b7	Qxe7 Rb8	69		
30	Qxe7	Kf7	70		
31	RxRb3	QxRb3	71		
32	Qxd6	Rxb7	72		
33	Qe5	Kg8	73		
34	f5	Qd7	74		
35	f6	Rb8	75		
36	Ren	Qb7	76		
37	Kh2	Rf8	77		
38	h4	Qc2	78		
39	Kg2	Qc6	79		
40	f3	Rd8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sophia Hogen	1	1
BLACK	Caydence	0	

1	c4	Nf6	41	Re2	Kf8
2	Nc3	g6	42	Qe7	Kg8
3	g3	J	43	Qd8	Qe8
4	JBg7	Bg2	44	QxRb8	
5	O-O	Nf3	45	R	
6	d6	O-O	46		
7	Nc6	d3	47		
8	Bg4	Bd2	48		
9	Qd7	Rb1	49		
10	a5	Bh3	50		
11	Qc2	Bxg2	51		
12	Kxg2	Ng4	52		
13	h3	Ne5	53		
14	Nb5	Nxf3	54		
15	exf3	Nd5	55		
16	Nxd4	Bxd4	56		
17	Bc3	Bxc3	57		
18	Qxc3	Re8	58		
19	Rel	Ra6	59		
20	b4	axb4	60		
21	axb4	b5	61		
22	cxb5	Qxb5	62		
23	Qxc7	Qxd3	63		
24	b5	Ra3	64		
25	f4	Qf3	65		
26	Kg1	Rc3	66		
27	Qd7	Kf8	67		
28	b6	Rb3	68		
29	b7	Rb8	69		
30	Qxe7	Kg7	70		
31	Rxb3	Qxb3	71		
32	Qxd6	Rxb7	72		
33	Qe5	Kg8	73		
34	f5	Qb4	74		
35	f6	Rb8	75		
36	Rel	Qb1	76		
37	Kh2	Rf8	77		
38	h4	Qc2	78		
39	Kg2	Qc6	79		
40	f3	Rd8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/14g TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Melaney v. Greunen	0	1
BLACK	Nadine de Waal	1	

1	g3	d5	41		
2	Lg2	Rf6	42		
3	Rf3	Lf5	43		
4	Rh4	Lg6	44		
5	Rd3	e6	45		
6	d3	Rc6	46		
7	Lf4	d4	47		
8	Rb5	e5	48		
9	Ld2	ab ab	49		
10	Rb3	Lc5	50		
11	Rc4	De7	51		
12	o-o	e4	52		
13	Lf5	0-0-0	53		
14	Lh3+	Kb8	54		
15	e2	Rd5	55		
16	Lf5	Rxf4	56		
17	exf4	e3	57		
18	Te1	b5	58		
19	Re5	Rxe5	59		
20	fxe5	RDxe5	60		
21	f4	Od5	61		
22	b3	Lxf5	62		
23	c4	dxcc4	63		
24	Rxf5	e2+	64		
25	d4	d:exd=	65		
26	↑Taxd1	c2	66		
27	Lb4	↑xc2	67		
28	Lxc2	↑c5	68		
29	Df3	Rh4	69		
30	Pf2+	Kh1	70		
31	Df1#		71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

31 Maart 2025

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/14 Girls TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Melaney van Greunen	0	1
BLACK	Nadine de Waal	1	

1	g3	d5	41		
2	Bg2	Nf6	42		
3	Nf3	Bf5	43		
4	Nh4	Bg6	44		
5	Nc3	e6	45		
6	d3	Nc6	46		
7	Bf4	d4	47		
8	Nb5	e5	48		
9	Bd2	ab	49		
10	Na3	Bc5	50		
11	Nc4	Qe7	51		
12	o-o	e4	52		
13	Bf4	o-o-o	53		
14	Bh3+	Kb8	54		
15	e3	Nd5	55		
16	Bf5	NxBf4	56		
17	xNf4	e3	57		
18	Be1	b5	58		
19	Ne5	NxNe5	59		
20	xNe5	Qxe5	60		
21	f4	Qd5	61		
22	b3	BxBf5	62		
23	c4	e.p	63		
24	NxBf5	e2+	64		
25	d4	=Qd1	65		
26	BxQd1	c1	66		
27	Bd2	Bh4	67		
28	Bxc2	BxRe1	68		
29	Rc5	Qf3	69		
30	Nh4	Qf2	70		
31	Kh1	Qf1#	71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kayleigh C	1	1
BLACK	Nobuhle Mkhosbe	0	

1	c4	c6	41		
2	e3	d5	42		
3	b3	Bf5	43		
4	Nc3	e6	44		
5	g3	Nf6	45		
6	Bg2	Bd6	46		
7	Ne2	ab	47		
8	Bb2	c5	48		
9	cxd4	e5	49		
10	Ba3	e4	50		
11	Nd4	b6	51		
12	Nec3	Bf5	52		
13	f4	BxNc3	53		
14	Nxf3	Nxd5	54		
15	Nxe4	Nd7	55		
16	Ndb+	Ke7	56		
17	Nxb4	Kf6	57		
18	BxN	KxN	58		
19	Qh5+	g5	59		
20	e4	Kf6	60		
21	Qg5#		61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kayleigh C	1	1
BLACK	Nobuhle M	0	

1	c4	c6	41		
2	e3	d5	42		
3	b3	Bf5	43		
4	Nc3	e6	44		
5	g3	Nf6	45		
6	Bg2	Bd6	46		
7	Ne2	ab	47		
8	Bb2	c5	48		
9	cxd4	e5	49		
10	Ba3	e4	50		
11	Nd4	b6	51		
12	Nec3	Bf5	52		
13	f4	Bxc3	53		
14	Nxc3	Nxd5	54		
15	Nxe4	Nd7	55		
16	Ndb+	Ke7	56		
17	Nxf5	Kf6	57		
18	Nxd5		58		
19	Bxd5	Kxd5	59		
20		Kxf3	60		
21	Qh5	g5	61		
22	e4	Kf6	62		
23	Qxg5#		63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 G. TABLE NR. 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Luandi volk		1
BLACK	miia smyman	1	

1	d4	d5	41	Rc5	Bxcl
2	Bf4	Nf6	42	Rxc6	Kxb3
3	e4	Bg4	43	Rxb7	Kc2
4	f3	Bh5	44	Rb5	h4
5	Bd3	Bg6	45	Rxc6	h3
6	c3	eb	46	Ra2+	Kb3
7	ac2	nd7	47	Rn2	Rc1
8	e4	cb	48	Nc5+	Kb4
9	h4	Nh5	49	Nab	Kb5
10	Qd2	Ndf6	50	Kd2	Ra1
11	gh	Nxf4	51	Nc7+	Kob
12	Qxf4	nb	52	Kc3	Kxc7
13	nb	Bn7	53	Kc4	Ra3
14	g5	mg5	54	Kd4	Kd6
15	Qxg5	dxe4	55	Kc4	es
16	fxe4	Nxe4	56	Rd2+	Keb
17	Qes	Nxc3	57	Rn2	Kfs
18	Bxh7	Nae2	58	Kd5	Rd3+
19	Rxa2	Rnh7	59	Kc4	e4
20	Nf3	Re7	60	Ra2	Kf4
21	Qe4	g6	61	Rf2+	Rf2
22	ne5	Qd5	62	Rd2	Key3
23	nc3	Qxe4	63	Kd1	Rd3
24	Nxf4	Rnh5	64	Rxb3	xd3
25	Rxn5	gxh5	65	Kxd3	n2
26	o3	as	66	key	n1=Q+
27	Rg2	Bd4	67	Kd4	Qe1
28	Ke2	Bf8	68	Kd3	Qes
29	Rg8	Ke7	69	Kc4	Qd6
30	Rh8	Rd8	70	Kd5	Qc7
31	Rn7	Rxd4	71	Ka6	Qd8
32	Rxf7	Res	72	Ka5	Kf4
33	ng6	Kd8	73	Kab	kes
34	Rxf8	Kc7	74	Ka5	Kd6
35	nest	Kd6	75	Ka6	Kd5
36	ke3	Rd1	76	Ka5	Qd7
37	nc4	Kd5	77		
38	nc7	Kd4	78		
39	Rd5	b6	79		
40	nd6	Kd3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14/g TABLE NR. 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Luandi volk		1
BLACK	miia smyman	1	

1	J4	d5	41	Rc8	Xc4
2	Bf4	Nf6	42	Rxc6	Kxb3
3	e3	Bg4	43	Rb6	Kc2
4	f3	Bh5	44	Rb5	h4
5	Bd3	Bg6	45	Rxc5	h3
6	c3	eb	46	Ra2+	Kb3
7	Qc2	nd7	47	Rn2	Rc1
8	e4	cb	48	Nc5+	Kb4
9	h4	Nh5	49	Nab	Kb5
10	Qd2	Nf6	50	Kd2	Ra1
11	gh	Nxf4	51	Nc7	Kc1
12	Qxf4	nb	52	Kc3	Kxc7
13	ns	Bh7	53	Kxc4	Ra3
14	g5	xg5	54	Kd4	Kd6
15	Qxg5	xex	55	Kc4	es
16	xex	xex	56	Rd2	kel
17	Qes	Nxc3	57	Rh2	Kfs
18	Bxh7	xd2	58	Kd5	Rd3+
19	Rxa2	xh7	59	Kc4	e4
20	Nf3	Be7	60	Ra2	Kf4
21	Qe4	g6	61	Rf2+	Rf2
22	nes	Qd5	62	Rd2	Key3
23	NC3	Qxe4	63	Kd1	Rd3
24	Nxe4	Rnh5	64	Rxb3	xd3
25	Rnh5	xh5	65	Kxd3	n2
26	ba	as	66	Kd1	=Q+
27	Rg2	Bd4	67	Kd4	Qe1
28	Ke2	Bf8	68	Kd3	Qes
29	Rg8	Ke7	69	Kc4	Qd6
30	Rh8	Rn7	70	Kb5	Qc7
31	Kd8	Rxd4	71	Ka6	Qd8
32	Rxf7	Res	72	Ka5	Kf4
33	Nf6	Kd8	73	Kab	kes
34	Rxf8	Kd7	74	Ka5	Kd5
35	Ne3	Kd6	75	Kab	Kc5
36	kes	Rd1	76	Ka5	Qd7
37	Nc4	Kb5	77		
38	Nc7	Kb4	78		
39	Rb8	b5	79		
40	Nq6	Kc3	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U/14 g TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Danielle	1	1
BLACK	Mika vdW	0	

1	e4	e6	41	Nxe5	Nb5
2	Bc4	d5	42	Nxe5	Nb5
3	xd5	xd5	43	Rxa5	Nd6
4	Bb3	c6	44	b4	Ne4
5	d4	g6	45	b5	Nxf2
6	Nf3	Bg7	46	b6	Kd8
7	O-O	Ne7	47	Rb5	Kc8
8	Re1	O-O	48	b7+	Kb8
9	Be3	Nf5	49	Kxg7	Nd7
10	Bf4	b6	50	Nd7	Kc7
11	c3	c5	51	=Q	Kxd7
12	xc5	Bb7	52	Rd5+	Keb
13	Bc2	Ne7	53	Qc5	#
14	Qd2	xc5	54		
15	Bh6	d4	55	g7	
16	Bxg7	Kxg7	56		
17	Be4	Bxe4	57		
18	Rxe4	Nf5	58		
19	xd4	xd4	59		
20	Nxd4	Nxd4	60		
21	Rxd4	Qf6	61		
22	Nc3	a5	62		
23	Rd6	Qe5	63		
24	Re1	Qc5	64		
25	Ne4	Qb4	65		
26	Qc1	Re8	66		
27	a3	Qb7	67		
28	Qc3+	Kf8	68		
29	Qh8	Ke7	69		
30	Qxe8	Kxe8	70		
31	Ne5+	Qe7	71		
32	Rxe7	Kxe7	72		
33	Rd3	Ra7	73		
34	Re3+	Kf8	74		
35	h3	Re7	75		
36	Rd3	Rte1	76		
37	Kh2	Ncb	77		
38	Rd6	Na7	78		
39	Ra6	Re5	79		
40	Na7	Kes	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: u/14 girls TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Danielle	1	1
BLACK	Mika	0	

1	e4	e6	41	Nxe5	Nb5
2	Bc4	d5	42	Rxa5	Nd6
3	xd5	xd5	43	b4	Ne4
4	Bb3	c6	44	b5	Nxt2
5	d4	g6	45	b6	Kd8
6	Nf3	Bg7	46	Rb5	Kc8
7	O-O	Ne7	47	b7+	Kb8
8	Re1	O-O	48	Nd7+	Kc7
9	Be3	Nf5	49	Qb7+	Kxd7
10	Bf4	b6	50	Rd5+	Keb
11	c3	c5	51	Qe5+	#
12	xc5	Bb7	52		
13	Bc2	Ne7	53	Every	
14	Qd2	xc5	54		
15	Bh6	d4	55		
16	Bxg7	Kxg7	56		
17	Be4	Bxe4	57		
18	Rxe4	Nf5	58		
19	xd4	xd4	59		
20	Nxd4	Nxd4	60		
21	Rxd4	Qf6	61		
22	Ng3	a5	62		
23	Rd6	Qe5	63		
24	Re1	Qc5	64		
25	Ne4	Qb4	65		
26	Qc1	Re8	66		
27	a3	Qb7	67		
28	Qc3+	Kf8	68		
29	Qh8+	Ke7	69		
30	Qxe8+	Qxe8	70		
31	Ne5+	Qe7	71		
32	Rxe7+	Kxe7	72		
33	Rd3	Ra7	73		
34	Re3+	Kf8	74		
35	h3	Re7	75		
36	Rd3	Re1+	76		
37	Kh2	Ncb	77		
38	Rd6	Na7	78		
39	Ra6	Re5	79		
40	Na7+	Ke4	80		

2025 - March

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Oratilwe Monure		1
BLACK	Palesa Fukuwa		

1	W	B	41	W	B
1	e4	e5	41	Kc3	Qa4
2	Nf3	Nc6	42	Rd4	Rxf4
3	Bc4	Nf6	43	Rh5	Qh3
4	Nc3	Bc5	44		
5	h3	db	45		
6	d3	hb	46		
7	0-0	0-0	47		
8	Re1	ab	48		
9	Q3	Bd7	49		
10	Bb3	Bxe3	50		
11	Rxe3	Ne7	51		
12	d4	exd4	52		
13	Nxd4	c5	53		
14	Nf3	Ngb	54		
15	Qd3	Nf4	55		
16	Qxe3	Rh5	56		
17	Nd5	Nxd5	57		
18	Bxd5	Nf6	58		
19	Bxb7	Rb8	59		
20	Qxd6	Re8	60		
21	Rd1	Re6	61		
22	Qa7	Rb6	62		
23	Bd5	Nxd5	63		
24	Rxd5	Rb7	64		
25	Qa5	Qf6	65		
26	Qxc5	Qf5	66		
27	Qxd6	Rxd5	67		
28	exd6	Qxd6	68		
29	Li	Qxd5	69		
30	Rd3	Qe4	70		
31	Rd2	Be6	71		
32	Bab	Bd4	72		
33	Qc3	Bab	73		
34	Rd4	Qb1	74		
35	Kh2	Bxa3	75		
36	Bxf3	Rb6	76		
37	Ra4	Reb	77		
38	fl	Re2	78		
39	b4	Rxf2	79		
40	Rg2	Qf1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Girls TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Oratilwe	0	1
BLACK	Palesa	1	

1	W	B	41	W	B
1	e4	e5	41	Kh4	Rxf4
2	Nf3	Nc6	42	Kh5	Qxh3
3	Bc4	Nf6	43		
4	Nc3	Bc5	44		
5	h3	db	45		
6	d3	hb	46		
7	0-0	0-0	47		
8	Rfe1	ab	48		
9	a3	Bd7	49		
10	Be3	Bxe3	50		
11	Rxe3	Ne7	51		
12	d4	exd4	52		
13	Nxd4	c5	53		
14	Nf3	Ngb	54		
15	Qa3	Nf4	55		
16	Qxd5	Nfhs	56		
17	Nd5	Nxd5	57		
18	Bxd5	Nf6	58		
19	Bxb7	Rb2	59		
20	Qxob	Re2	60		
21	Rad1	Reeb	61		
22	Qa7	Rb6	62		
23	Bd5	Nxd5	63		
24	Rxd5	Rb8b7	64		
25	Qa5	Qf6	65		
26	Qc5	Qf6	66		
27	Qdb	Rxd5	67		
28	exd5	Qxd6	68		
29	b4	Qxd5	69		
30	Rd3	Qe4	70		
31	Rd2	Be6	71		
32	c3	Ba5	72		
33	Rd4	Qb1	73		
34	Kh2	Bxf3	74		
35	gxh3	Rb6	75		
36	Rg4	Reb	76		
37	fl	Re2	77		
38	c4	Rxf2	78		
39	Rg2	Qf1	79		
40	Kg3	Qxg2	80		

2025/03/31

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14G TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	ISABELLA AMBROSE	1	1
BLACK	Visser PT Mila	0	

1	D4	D5	41	RET*	KH8
2	BF4	NC6	42	RET*	Ab
3	E3	BFS	43	FS	K68
4	NF3	NB4	44	NBS	BSX
5	BD3	NXD3	45	RB7	KF7
6	D3x	E6	46	H7	1KPS
7	A3	NF6	47	H8*	Q#
8	NE3	BGA	48		
9	H3	BXF3	49		
10	QXF3	BDV	50		
11	BES	BXES	51		
12	ESX	ND7	52		
13	D4	O-O	53		
14	G4	F6	54		
15	QES	C6	55		
16	F6x	QxFe	56		
17	GS	GF3	57		
18	QXF3	AXF3	58		
19	KE2	RFS	59		
20	RH2	CS	60		
21	RG1	D4x	61		
22	DAx	ESX	62		
23	NXES	→	63		
24	ADI	QD8	64		
25	NXDS	RFS	65		
26	NE7*	KF7	66		
27	RXFS	RXD1	67		
28	KXD1	ND3	68		
29	KC2	NG1	69		
30	KB1	NF3	70		
31	RG2	KE6	71		
32	NXG7	KF7	72		
33	RG4	NES	73		
34	NFS	AXES	74		
35	ND6	Bx	75		
36	RE3	ND7	76		
37	FA	H6	77		
38	Hox RE0	KF7	78		
39	Hox*	KH8	79		
40	RES*	KH7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	ISABELLA AMBROSE	1	1
BLACK	Mila Visser	0	

1	ch4	ds	41	Te7+	KH8
2	LF4	Rc6	42	Txd7	ag
3	e3	Lfs	43	fs	K68
4	BF3	Rab4	44	Rbs	xb5
5	Ld3	Rxd3	45	Tb7	Ke8
6	xd3	cg	46	hg=D#	
7	q3	Rf6	47	PT	
8	Rc3	Lg4	48		
9	h3	Ex Rxf3	49		
10	Dxf3	Ld6	50		
11	Les	Lxes	51		
12	xes	Rd7	52		
13	ch4	O-O	53		
14	g4	f6	54		
15	Og3	cg	55		
16	Ex xfg	Dxf6	56		
17	gs	DF3	57		
18	Dxf3	Txf3	58		
19	Ke2	Taf-f8	59		
20	Th2	CS	60		
21	Tq1	xd4	61		
22	xd4	es	62		
23	xes	Rxes	63		
24	Td1	Td8	64		
25	Pxd5	Tfs	65		
26	Rxc7+	KFg7	66		
27	Rxf5	Txd1	67		
28	Kxd1	Rd3	68		
29	Kdce2	Re1+	69		
30	Kb1	Rf3	70		
31	Tq2	KE Kex	71		
32	Rxc7	PKf7	72		
33	Tq3	Res	73		
34	Rfs	Kg6	74		
35	Rd6	BE bg	75		
36	Tes	Rd7	76		
37	fy	hg	77		
38	Te6+	Kg7	78		
39	hg	KH8	79		
40	RTes	KH7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Alyssa Bolton		1
BLACK	Thandoluhle Zulu		

1	e4	C6	41	R-Q2	Q-f6
2	D4	D5	42	R-f2	R-b1
3	e5	B-f5	43	G4	R-h1
4	N-f3	e6	44	K-G3	Qxp
5	N-C3	h6	45	K-f4	G5
6	B-e2	B-b4	46		
7	B-d2	N-e7	47		
8	Q3	B-a5	48		
9	b4	B-b6	49		
10	O-O	O-O	50		
11	N-a4	B-c7	51		
12	C3	N-d7	52		
13	h3	B-h7	53		
14	B-f4	B-f6	54		
15	B-d3	N-G6	55		
16	Q-c2	Q-e8	56		
17	Rf-e1	K-h8	57		
18	B-h2	Pxp	58		
19	Pxp	B-h5	59		
20	N-b2	C5	60		
21	Pxp	Nxc5	61		
22	Q-d3	NXB	62		
23	NXN	Q-b8	63		
24	N-C5	Q-C8	64		
25	N-d4	B-b6	65		
26	N-d4	R-e8	66		
27	Q-b3	BxN	67		
28	NXB	Q-C5	68		
29	NXP	R-b8	69		
30	Q4	Q-C8	70		
31	Q-a3	R-f8	71		
32	NXP	Q-f5	72		
33	f3	N-h4	73		
34	e6	Q-G5	74		
35	R-e2	NXP	75		
36	K-h1	NXB	76		
37	KxN	Q-f4	77		
38	G3	Q-f3	78		
39	R-G2	R-e8	79		
40	Q-d6	B-e4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14G TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Alyssa Bolton	0	1
BLACK	Thandoluhle Zulu	1	

1	e4	c6	41	Rg a2	Qf6
2	d4	d5	42	Rg f2	Rb1
3	e5	Bf5	43	g4	Rh1+
4	Nf3	e6	44	Rg3	Qxc3+
5	Nc3	h6	45	Lf4	gs#
6	Bc2	Bb4	46		
7	Bd2	Ne7	47		
8	a3	Ba5	48		
9	b4	Bb6	49		
10	O-O	O-O	50		
11	Na4	Bc7	51		
12	Bc3	Nd7	52		
13	h3	Bh7	53		
14	Bf4	f6	54		
15	Bd3	Ng6	55		
16	Qc2	Qe8	56		
17	Rfe1	Kh8	57		
18	Bh2	fxes	58		
19	d4xes	b5	59		
20	Nb2	c5	60		
21	b4xc5	Nxc5	61		
22	Qd1	Mxd3	62		
23	Nxd3	Qb8	63		
24	Mcs	Qc8	64		
25	Md4	Bb6	65		
26	Nx.e6	R.e8	66		
27	Qb3	Bxd4	67		
28	Nxd4	Qc5	68		
29	Mxb4	Rg b8	69		
30	g4	Qc8	70		
31	Qa3	Rf8	71		
32	Nxa7	Qf5	72		
33	f3	Nh4	73		
34	e6	Qg5	74		
35	Re2	Nxf5+	75		
36	Kh1	Nxh2+	76		
37	Kxh2	Qf4+	77		
38	g3	Qf3+	78		
39	h1	Rfe8	79		
40	Qd6	Be4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Thabani Dikobomela		1/9
BLACK	Avery Gorrie		

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bc4	d6	43		
4	d3	Bg4	44		
5	c3	Qe7	45		
6	h3	Bh5	46		
7	0-0	0-0	47		
8	Be3	Nf6	48		
9	Nd2	d5	49		
10	exd5	Nxd5	50		
11	Re1	f5	51		
12	Bg5	Nf6	52		
13	Qb3	h6	53		
14	Reb1	cb8	54		
15	BxNf6	Qxg8	55		
16	Bd5	Qd6	56		
17	Rxe9	Bf7	57		
18	cb4	BxBd5	58		
19	RxBd5	Qe7	59		
20	Rxf5	Nd4	60		
21	NxNd4	RxNd4	61		
22	Rb9	Rf5	62		
23	Nf3	Rf4	63		
24	Re1	Qe7	64		
25	Ne5	Qf6	65		
26	Nd7	kb7	66		
27	Nxf6	RxNf6	67		
28	cs	g9	68		
29	Qc3	Rf6	69		
30	Qxh8	Bxf5	70		
31	Re8	Kab	71		
32	g4	h5	72		
33	Rb8	g4	73		
34	Qc5		74		
35	g5	A-Gorrie	75		
36	g5		76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Thabani Dikobomela	1	1/9
BLACK	Avery Gorrie	0	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bc4	d6	43		
4	d3	Bg4	44		
5	c3	Qe7	45		
6	h3	Bh5	46		
7	0-0	0-0	47		
8	Be3	Nf6	48		
9	Nd2	d5	49		
10	exd5	Nxd5	50		
11	Re1	f5	51		
12	Bg5	Nf6	52		
13	Qb3	h6	53		
14	Reb1	cb8	54		
15	BxNf6	Qxg8	55		
16	Bd5	Qd6	56		
17	Rxe9	Bf7	57		
18	cb4	BxBd5	58		
19	RxBd5	Qe7	59		
20	Rxf5	Nd4	60		
21	NxNd4	RxNd4	61		
22	Rb5	Rf5	62		
23	Nf3	Rf4	63		
24	Re1	Qe7	64		
25	Ne5	Qf6	65		
26	Nb8	kb7	66		
27	Nxf6	RxNf6	67		
28	cs	g9	68		
29	Qc3	Rf6	69		
30	Qxh8	Bxf5	70		
31	Re8	Kab	71		
32	g4	h5	72		
33	Rb8	g4	73		
34	Qc5		74		
35	g5	A-Gorrie	75		
36	g5		76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U 14 Girls TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Alet	0	1
BLACK	Kayla Nel	1	

1	e4	e5	41		
2	Bc4	Nc6	42		
3	Nc3	Nf6	43		
4	Nf3	Nxe4	44		
5	NxNe4	0-0	45		
6	d3	cxd3	46		
7	cx d3	Bg4	47		
8	h3	Bh5	48		
9	Ng3	BxNf3	49		
10	Qx Bf3	Qd7	50		
11	Re1	0-0-0	51		
12	b3	Qxd3	52		
13	Qx Qd3	Rx Qd3	53		
14	Bb2	f3	54		
15	Ne4	Bb4	55		
16	Re-d1	Rd8	56		
17	RxRd3	RxRd3	57		
18	Rc1	g7	58		
19	Bc3	Bx Bc3	59		
20	Rx Bc3	Rx Bc3	60		
21	Nx Bc3	Nd4	61		
22	Nd5	Kd7	62		
23	Nc3	c6	63		
24	a4	Nxb3	64		
25	Kf1	Nd4	65		
26	Kg1	b5	66		
27	axb5	Nxb5	67		
28	Nxb5	cx Nb5	68		
29	Kf1	Kd6	69		
30	Ke1	Kd5	70		
31	Kd1	Kd4	71		
32	Kc1	Kc3	72		
33	g3	a5	73		
34	Rb1	a4	74		
35	f4	e4	75		
36	f5	e3	76		
37	c1	a3	77		
38	Kb1	e2	78		
39	Kc1		79		
40	Qd6	g7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 0/14 girls TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Alet	0	1
BLACK	Kayla Nel	1	

1	e4	e5	41		
2	Bc4	Nc6	42		
3	Nc3	Nf6	43		
4	Nf3	Nf6xe4	44		
5	Nc3e4	d5	45		
6	0-0	dx c4	46		
7	d3	cx d3	47		
8	cx d3	Bg4	48		
9	h3	Bh5	49		
10	Ng3	Bg x f3	50		
11	Qx f3	Qd7	51		
12	Re1	0-0-0	52		
13	b3	Qd7xd3	53		
14	Q f3xd3	Rxd3	54		
15	Bb2	f6	55		
16	Ne4	Bb4	56		
17	Rd1	Rd5	57		
18	Rd1xd3	Rd5xd3	58		
19	Rc1	h6	59		
20	Bc3	Bb4xc3	60		
21	Rc1xc3	Rd3xc3	61		
22	Nc1xc3	Nd4	62		
23	Kd7	c6	63		
24	a4	Nd4xb3	64		
25	Kf1	Nd4	65		
26	Kg1	b5	66		
27	axb5	Kd4xb5	67		
28	Nc3xb5	dxb5	68		
29	Kf1	Kd6	69		
30	Ke1	Kd5	70		
31	Kd1	Kd4	71		
32	Kc1	Kc3	72		
33	g3	a5	73		
34	Kb1	a4	74		
35	f4	e4	75		
36	f5	e3	76		
37	a3	e2	77		
38	Kc1	Qd1#	78		
39	Qd6	g7	79		
40	Qd6	g7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14g..... TABLE NR. 15.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Amy Liu	0	1
BLACK	Lienka Viljoen	1	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bc4	Nf6	43		
4	Ng5	d5	44		
5	exd5	Nxd5	45		
6	Nxf7	Qh4	46		
7	Bxd5	Bf3	47		
8	Bf5	Bxc6+	48		
9		Bxc6	49		
10	Nxf7		50		
11	Bxd5	Bg4	51		
12	Bf3	Bf5	52		
13	Bxc6+	bxc6	53		
14	Nxe5	O-O-O	54		
15	O-O	Bd6	55		
16	Nf3	Qh5	56		
17	h3	Rhf8	57		
18	d3	Bxh3	58		
19	Nbd2	Bg4	59		
20	g3	Bxf3	60		
21	Nxf3	Rxf3	61		
22	Kg2	Rdf8	62		
23	Be3	Qg4	63		
24	Qel	Re8	64		
25	Rh1	Bxg3	65		
26	Fxg3	Rfxf3	66		
27	Qd1	Qxg3+	67		
28	Kf1	Rf8+	68		
29	Qf3	Rxf3+	69		
30			70		
31	Joy		71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 G..... TABLE NR. 15.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Amy Liu		1
BLACK	Lienka Viljoen		

1	c4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bc4	Nf6	43		
4	Ng5	d5	44		
5	exd5	Nxd5	45		
6	Nxf7	Qh4	46		
7	BxNd5	Bg4	47		
8	Bf3	Bf5	48		
9	BxNc6	b7xBe6	49		
10	Nxc5	O-O-O	50		
11	O-O	Bd6	51		
12	Nf3	Qh5	52		
13	h3	Rhf8	53		
14	d3	Bxh3	54		
15	Nbd2	Bg4	55		
16	g3	BxNf3	56		
17	Nxf3	RxNf3	57		
18	Kg2	Rdf8	58		
19	Be3	Qg4	59		
20	Qc1	Rg4	60		
21	Rh1	Bxg3	61		
22	F2xg3	Rxf3	62		
23	Qd1	Qxg3+	63		
24	Kf1	Rxf3+	64		
25	Qf3	RxQf3+	65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14g TABLE NR. 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Karah Gouws	0	1
BLACK	Viba Beecum	1	

1	d4	d5	41	Nc4	e3
2	Nf3	c6	42	Nxe3	Rxe3
3	g3	Bf5	43	f6	Ne4
4	Bg2	e6	44	Rd1	Rxg3+
5	O-O	Bd6	45	Kh2	x f6
6	Bg5	Ne7	46	Rf4	Re3
7	Nd2	h6	47	RxNe4	RxRe4
8	Be3	Nd7	48	Rxd3	Rxh4+
9	c4	O-O	49	Kg3	Rb4
10	c5	Bc7	50	b3	Rxb6
11	Qb3	Rb8	51	Kg4	Kg6
12	Ra1	Nf6	52	Rg3	Rb4+
13	Ne5	BxNe5	53	Kxf3+	Kf7
14	xBe5	Ng4	54	Rh3	Kg7
15	Bf4	f6	55	Rg3+	Ng6
16	xf6	Nxf6	56	Rg4	RxRg4
17	BxRb8	QxBb8	57	KxRg4	Ne5+
18	Qb4	Qc7	58	Kf4	h5
19	e4	a5	59	Kg3	Kg6
20	Qd4	e5	60	a4	Kg5
21	Qd3	Bg6	61	Kh3	e5
22	Rfe1	d4	62	Kg3	f4+
23	Qb3+	Kh7	63	Kg2	f3+
24	Qb6	QxQb6	64	Kg3	h4+
25	xQb6	Ng4	65	Kf2	Kg4
26	Bf3	Nf6	66	Kg1	Kg3
27	Nc4	Nc7	67	Kf1	h3
28	Bg2	Bh5	68	Kg1	f2+
29	Rxd3	Nc5	69	Kf1	h2
30	Rd2	Ng7	70	b4	h1=Qh1+
31	h3	Bxf3	71	Kc2	Qf3+
32	BxBf3	RxBf3	72	Kf1	Qd1#
33	Kg2	Rf5	73		
34	h4	Re8	74		
35	Rf1	Nxe4	75		
36	xRe4	Nc5	76		
37	f4	e4	77		
38	f5	Nf8	78		
39	Rd2	d3	79		
40	Nd6	Re7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Karah Gouws	0	1
BLACK	Viba Beecum	1	

1	d4	d5	41	Nc4	e3
2	Nf3	c6	42	Nxe3	RxN
3	g3	Bf5	43	f6	Ne4
4	Bg2	e6	44	Rdd1	Rxg3+
5	O-O	Bd6	45	Kh2	gx f6
6	Bg5	Ne7	46	Rf4	Re3
7	Nbd2	h6	47	RxN	RxR
8	Be3	Nbd7	48	Rxd3	Rxh4+
9	c4	O-O	49	Kg3	Rb4
10	c5	Bc7	50	b3	Rxb6
11	Qb3	Rb8	51	Kg4	hg6
12	Ra1	Nf6	52	Rg2	Rb4+
13	Ne5	Bxe5	53	Kf3+	Kf7
14	xBe5	Ng4	54	Rh3	Kg7
15	Bf4	f6	55	Rg3+	Ng6
16	exf6	Nxf6	56	Rg4	RxR
17	BxR	QxR	57	KxR	Ne5+
18	Qb4	Qc7	58	Kf4	h5
19	e4	a5	59	Kg3	Kg6
20	Qd4	e5	60	a4	Kg5
21	Qd3	Bg6	61	Kh3	f5
22	Rfe1	d4	62	Kg3	f4+
23	Qb3+	Kh7	63	Kg2	f3+
24	Qb6	QxQ	64	Kg3	h4+
25	cx b6	Nf4	65	Kf2	Kg4
26	Bf3	Nf6	66	Kg1	Kg3
27	Nc4	Nd7	67	Kf1	h3
28	Bg2	Bh5	68	Kg1	f2+
29	Rd3	Nc5	69	Kf1	h2
30	Rd2	Ng6	70	b4	h1=Qh1+
31	h3	Bf3	71	Qd1#	Qf3+
32	BxB	RxB	72	Kc2	Qf3+
33	Kg2	Rf8	73	Kf1	Qd1#
34	h4	Re8	74		
35	Rf1	Nxe4	75		
36	Re2	Nc5	76		
37	f4	e4	77		
38	f5	Nf8	78		
39	Rd2	d3	79		
40	Nd6	Re7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 14 TABLE NR: 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Somila Ngoyiya	1	1
BLACK	Zelneri Macroft	0	

1	c4	es	41	lc h1	Q e4+
2	e4	Nc6	42	lc g1	R c2
3	g3	Nf6	43	RxRc2	Q d4+
4	d3	B c5	44	R f2	Q c5
5	h3	O-O	45	b6	d2
6	Nc3	ab	46	R d3	Q x b6
7	B d2	B d4	47	cs=Qc8	K g7
8	Nf3	hb	48	Q g4	lc h7
9	Bez	db	49	Rxf2	—
10	Q c2	B e6	50	R x d2	Q e3
11	O-O	N h5	51	Q +st	K g7
12	Q b3	R b8	52	Q x f7	lc h8
13	N d5	N f4	53	R d8	
14	NxNf4	esxNf4	54		
15	Bxf4	Q f6	55	Black	resigned
16	NxBd4	NxBd4	56		
17	Q c3	Ne2+	57		
18	lc h1	NxQ c3	58		
19	B e3	N e2	59		
20	b4	Q g8	60		
21	R g1	d5	61		
22	g3	d4	62		
23	RxNf4	Q h5	63		
24	h4	Q f3	64		
25	Rg2	B h3	65		
26	Rg1	Qxd3	66		
27	Bxc7	R e8	67		
28	Bd6	Q x e4	68		
29	BxRf8	lc xB8	69		
30	a4	d3	70		
31	lc h2	Q g4	71		
32	f3	Q x f3	72		
33	lc xBh3	Q f3	73		
34	lc h2	Q g4	74		
35	bs	as	75		
36	cg	gs	76		
37	fxh4	—	77		
38	c7	pxh4	78		
39	Rcl	px g3	79		
40	R x g3	R e2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 414 G TABLE NR: 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Somila Ngoyiya	1	1
BLACK	Zelneri Macroft	0	

1	c4	es	41	lg1	Rc2
2	e4	Nc6	42	RxR	Qd4+
3	Nf6	Nf6	43	Rf2	d2 Q c5
4	d3	Bc5	44	b6	d2
5	h3	O-O	45	Rd3	Q x b6
6	Nc3	ab	46	c7-d4	K x g7
7	Rd2	Rd4	47	Qg4	Q f7+ e7
8	Nf3	hb	48	Lh8 Rxd2	Rt8 Qe3
9	Qc2	Beb	49	Q f5+	Lg7
10	O-O	Nh5	50	Q x f7+	Lh8
11	Qb3	Rb8	51	Rt8+	
12	Nd5	Nf4	52		
13	NxN	esxN	53	Black	resign
14	Bf4	Qf6	54		
15	RNxR	NxN	55		
16	Qc3	NxR	56		
17	Rg1	NxQ	57		
18	Bc4	Ne2	58		
19	b4	Nf4	59		
20	c5	Qg5	60		
21	Rg1	d4	61		
22	g3	d4	62		
23	BfN	Qg5	63		
24	h4	Qf3+	64		
25	Rg2	Bh3	65		
26	Rg1d2	Qxd3	66		
27	Bxc7	Rc8	67		
28	Bd7	Qxh4	68		
29	KxR	KxR	69		
30	a4	d3	70		
31	Lh2	Qg4	71		
32	f3	Qxh3	72		
33	LxRh3	Qh3+	73		
34	Kg2	Qg4	74		
35	bs	as	75		
36	cg	gs	76		
37	c7	g5xh4	77		
38	Rcl	h4xg3	78		
39	Rxg3	—	79		
40	Lh1	Qe6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U114 Girls TABLE NR. 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Hope Peters	0	1
BLACK	Hannah Campher	1	

1	pep eu	pte - e5	41	b17-b6	pc7-d6
2	N3f	N6c	42	b6xg6	pc5-c4
3	b1f-uc	p1h-n6	43	b6b7	pc4-c3
4	Nb1-b3	Nq4-f6	44	pg4-g5	pg5-c5
5	pd2-d4	pe5xg4	45	pg5-d6	pb1-b5
6	pe3xg4	Nc6-uc5	46	pg3-c3	pc3-c2
7	pc4xf7	ke3xf7	47	h3-e2	pic
8	0-0	pd7-d6	48	b6fxe1	h5xh1
9	Nc3-d5	b7g-b7	49	ke2-d2	hcl-c5
10	Nd5xf6	de7xf6	50	h2-d3	pb5-b4
11	Qd1-f3	Bh8-f8	51	h3-d4	pe5-c5
12	bc1-uc5	ke3-g3	52	kd4-d5	pd4-d3
13	af3-d3	b7bxg4	53	#	
14	Qd3xg4	Nq5-c6	54		
15	Qd6-c4	h4g-h4	55		
16	Ba1-e1	Qd8-e7	56		
17	Re3-f3	Qd7-e6	57		
18	Qc4-e2	Nc6-d4	58		
19	Qd2-d1	Qe6-ge6	59		
20	h3-g3	Qg6xg4	60		
21	pd2-c3	Nq4-e2	61		
22	h1-h1	Nc2xg3	62		
23	Qd2xg3	pc6-h3	63		
24	Qf2-f3	h3xg2	64		
25	h1xg2	Qe4-e6	65		
26	Rf1-e2	Rg3-f8	66		
27	Qd2-d4	Rg3-f8	67		
28	Qd4-h4	Qe6-ge6	68		
29	Qf3-f4	Rg3-f8	69		
30	h2-h3	h7-f5	70		
31	Qd3-g4	h5xg6	71		
32	Rf2xg6	Rf8xf6	72		
33	h3-g3	Qd6-ge5	73		
34	Qh4xg5	Qd6xg5	74		
35	pc3-t02	h3g-h3	75		
36	pe3xg5	Re4-l2	76		
37	pb2-tb4	Re2xc2	77		
38	pb4-h5	Re2xc2	78		
39	pd5-e3	h2-b2	79		
40	pe3xg4	h2xb5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U114 TABLE NR. 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Hope Peters	0	1
BLACK	Hannah Campher	1	

1	e4	e5	41	Bxg7	Rxb5
2	Nf3	Nc6	42	Bh8	cs
3	Bc4	h6	43	Bxd6	cg4
4	Nc3	Nf6	44	Bf4	cb
5	d4	esxd4	45	g5	Rcs
6	Nxd4	Nas	46	g6	bs
7	Bxf7	Kxb7	47	Kf3	c2
8	0-0	d6	48	Ke2	Qcl
9	Nd5	Be7	49	BxQcl	Rxbcl
10	NxNf6	BxNf6	50	Kd2	Rcs
11	Qf3	Rf8	51	Kd3	b4
12	Bd2	Kg8	52	Kd3	Kd4/Rs8
13	Qd3	BxNd4	53	Kd5	b3
14	Qxd4	Nc6	54	K	
15	Qc4	Kh8	55		
16	Re2	Qd7	56	Campher	
17	Re3	Qe6	57		
18	Qe2	Nd4	58		
19	Qd1	Qg6	59		
20	Rg3	Qxe4	60		
21	Bc3	Nc2	61		
22	Kh1	NxRg3	62		
23	Bh3	B3h3	63		
24	f3	Bxg2	64		
25	Kxg2	Qe6	65		
26	Rf2	Re8	66		
27	Re3	Qd7	67		
28	Qd4	Rf7	68		
29	Qh4	Qg6	69		
30	f4	Rf8	70		
31	Kh3	Rfs	71		
32	f4	Rxf4	72		
33	RxRf4	RxRf4	73		
34	Kg3	Qg5	74		
35	QxQg5	h3xg4	75		
36	Bd2	Re4	76		
37	Bxcp	Re2	77		
38	b4	Rxc2	78		
39	bs	Rxa2	79		
40	Be3	Rb2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Moyisi Mpuru</u>		<u>1</u>
BLACK	<u>Tessa Snell</u>		

	W	B			
1	<u>e4</u>	<u>e5</u>	41		
2	<u>Nf3</u>	<u>Nc6</u>	42		
3	<u>Nc3</u>	<u>Bc5</u>	43		
4	<u>Bc4</u>	<u>b6</u>	44		
5	<u>d3</u>	<u>ab</u>	45		
6	<u>h6</u>	<u>Qe7</u>	46		
7	<u>Be3</u>	<u>BxBe3</u>	47		
8	<u>f2xe3</u>	<u>Nf6</u>	48		
9	<u>Qd2</u>	<u>ab</u>	49		
10	<u>O-O-O</u>	<u>Be6</u>	50		
11	<u>Bd5</u>	<u>Nb4</u>	51		
12	<u>Bc4</u>	<u>O-O</u>	52		
13	<u>a3</u>	<u>Nc6</u>	53		
14	<u>g4</u>	<u>Nc4</u>	54		
15	<u>Jg5</u>	<u>g-h6</u>	55		
16	<u>g5</u>	<u>h6xg5</u>	56		
17	<u>BxBe6</u>	<u>QxBe6</u>	57		
18	<u>h6l</u>	<u>g4</u>	58		
19	<u>h3xg4</u>	<u>Qxg4</u>	59		
20	<u>Qh2</u>	<u>Qh3</u>	60		
21	<u>Qg3</u>	<u>Qg4</u>	61		
22	<u>Qh2</u>	<u>Qh5</u>	62		
23	<u>Qe2</u>	<u>Qg6</u>	63		
24	<u>Rg1</u>	<u>Nd4</u>	64		
25	<u>Qg2</u>	<u>Ne3</u>	65		
26	<u>Qh7</u>	<u>Qh7x#</u>	66		
27	<u>Qh7</u>	<u>Qh7</u>	67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Moyisi Mpuru</u>	<u>1</u>	<u>1</u>
BLACK	<u>Tessa Snell</u>	<u>0</u>	

	W	B			
1	<u>e4</u>	<u>e5</u>	41		
2	<u>Nf3</u>	<u>Nc6</u>	42		
3	<u>Nc3</u>	<u>Bc5</u>	43		
4	<u>Bc4</u>	<u>b6</u>	44		
5	<u>d3</u>	<u>ab</u>	45		
6	<u>h6</u>	<u>Qe7</u>	46		
7	<u>Be3</u>	<u>BxBe3</u>	47		
8	<u>f2xe3</u>	<u>Nf6</u>	48		
9	<u>Qd2</u>	<u>ab</u>	49		
10	<u>O-O-O</u>	<u>Be6</u>	50		
11	<u>Bd5</u>	<u>Nb4</u>	51		
12	<u>Bc4</u>	<u>O-O</u>	52		
13	<u>a3</u>	<u>Nc6</u>	53		
14	<u>g4</u>	<u>Nc4</u>	54		
15	<u>Jg5</u>	<u>h6xg5</u>	55		
16	<u>BxBe6</u>	<u>QxBe6</u>	56		
17	<u>Kb7</u>	<u>g4</u>	57		
18	<u>h3xg4</u>	<u>Qg4</u>	58		
19	<u>Qh2</u>	<u>Qh3</u>	59		
20	<u>Qg3</u>	<u>Qg5</u>	60		
21	<u>Qh2</u>	<u>Qh5</u>	61		
22	<u>Qe2</u>	<u>Qg6</u>	62		
23	<u>Rg1</u>	<u>Nd4</u>	63		
24	<u>Qg3</u>	<u>Nxe3</u>	64		
25	<u>Qh3</u>	<u>Qh7</u>	65		
26	<u>QxQh7#</u>		66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

CK

~~Monica~~

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14/G..... TABLE NR. 20.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Monica v.d Merwe	0	1
BLACK	Caylen Kleynhans	1	

1	Nf3	Nc6	41	Kaz	Nxf1+
2	Nc3	c6	42	Ka1	Rcl#
3	e3	Nf6	43		
4	g3	d5	44		
5	b3	a6	45		
6	a4	Bd6	46		
7	Rg1	h6	47		
8	h4	e5	48		
9	Nxd5	Nxd5	49		
10	Bb2	Nf6	50		
11	Bc3	Bg4	51		
12	Bg2	e4	52		
13	d3	Pxf3	53		
14	Bxf3	Bxf3	54		
15	Qxf3	Qe7	55		
16	Qe2	Bb4	56		
17	Bxb4	Qxb4+	57		
18	Qd2	Qxd2+	58		
19	Kxd2	O-O-O	59		
20	e4	Rhe8	60		
21	b4	Nxb4	61		
22	Rab1	Nc6	62		
23	Rge1	Nd4	63		
24	Rec1	Rd6	64		
25	Rb4	a5	65		
26	Rb2	b6	66		
27	c3	Nf3+	67		
28	Ke2	Nes	68		
29	Rd2	Rd7	69		
30	Rf1	c5	70		
31	Rdd1	Kb7	71		
32	d4	Pxd4	72		
33	Pxd4	Nc6	73		
34	Rc1	Pxe4+	74		
35	Kd2	Rdxd4+	75		
36	Kd2	Re2+	76		
37	Kc3	Nel+	77		
38	Kb3	Nd2+	78		
39	Ka3	Rd3+	79		
40	Rc3	Rxc3+	80		

CK

~~Monica~~

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14/G..... TABLE NR. 20.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Monica v.d Merwe	0	1
BLACK	Caylen Kleynhans	1	

1	Nf3	Nc6	41	Kaz	Nxf1+
2	Nc3	c6	42	Ka1	Rcl#
3	e3	Nf6	43		
4	g3	d5	44		
5	b3	a6	45		
6	a4	Bd6	46		
7	Rg1	h6	47		
8	h4	e5	48		
9	Nxd5	Nxd5	49		
10	Bb2	Nf6	50		
11	Bc3	Bg4	51		
12	Bg2	e4	52		
13	d3	Pxf3	53		
14	Bxf3	Bxf3	54		
15	Qxf3	Qe7	55		
16	Qe2	Bb4	56		
17	Bxb4	Qxb4+	57		
18	Qd2	Qxd2+	58		
19	Kxd2	O-O-O	59		
20	e4	Rhe8	60		
21	b4	Nxb4	61		
22	BRb1	Nc6	62		
23	Re1	Nd4	63		
24	Rc1	Rd6	64		
25	Rb4	a5	65		
26	Rb2	b6	66		
27	c3	Nf3+	67		
28	Ke2	Nes	68		
29	Rd2	Rd7	69		
30	Rf1	c5	70		
31	Rd1	Kb7	71		
32	d4	Pxd4	72		
33	Pxd4	Nc6	73		
34	Re1	Pxe4+	74		
35	Kd2	Rdxd4+	75		
36	Ke2	Re2+	76		
37	Kc3	Nel+	77		
38	Kb3	Nd2+	78		
39	Ka3	Rd3+	79		
40	Rc3	Rxc3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aishwarya Ranjith	1	1
BLACK	Swazi April	0	

1	d4	e5	41		
2	dxes	Nc6	42		
3	Nf3	b5	43		
4	e4	Nge2	44		
5	Bxb5	Rb5	45		
6	Be2	Ng6	46		
7	b3	Bb4+	47		
8	Bd2	Nxe5	48		
9	Bxb4	Nxb4	49		
10	Nxe5	O-O	50		
11	Ne3	Rf8	51		
12	Nd2	Nc6	52		
13	O-O	Rb5	53		
14	f4	Re6	54		
15	Rf3	Nd4	55		
16	Rh3	Rg6	56		
17	Nes	db	57		
18	Nxg6	Bxh3	58		
19	Bxb5	Nxb5	59		
20	axh3	fxgh3	60		
21	Qc5 Qc4	c5	61		
22	Nf3	Nc3	62		
23	Ng5	Ne2	63		
24	Qxe2	h6	64		
25	Qc4+	d5	65		
26	Qxd5	Qxd5	66		
27	exd5	hxg5	67		
28	Re1	gxh4	68		
29	d6	f3	69		
30	d7	g5	70		
31	d8=Q	Rh7	71		
32	Qxg5	Kg8	72		
33	Re1	Kf8	73		
34	Qxg7#		74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aishwarya Ranjith	1	1
BLACK	Swazi April	0	

1	d4	e5	41		
2	xe5	Nc6	42		
3	Nf3	b5	43		
4	e4	Ne7	44		
5	Bb5	Rb8	45		
6	Be2	Ng6	46		
7	b3	Bb4	47		
8	Bd2	Nxe5	48		
9	Bxb4	Nxb4	49		
10	Nxe5	O-O	50		
11	Nd3	Re8	51		
12	Nd2	Ncb	52		
13	O-O	Rb5	53		
14	f4	Reb	54		
15	Rf3	Nd4	55		
16	Rh3	Rg6	56		
17	Nes	db	57		
18	Nxg6	Bxh3	58		
19	Bxb5	Nxb5	59		
20	xh3	xg6	60		
21	Qc4	c5	61		
22	Nf3	Nc3	62		
23	Ng5	Ne2	63		
24	Qxe2	h6	64		
25	Qc4	d5	65		
26	Qxd5	Qxd5	66		
27	xd5	xg5	67		
28	Re1	xf4	68		
29	db	f3	69		
30	d7	g5	70		
31	d8=Q	Kh7	71		
32	Qxg5	Kg8	72		
33	Re1	Kf8	73		
34	Qxg7#		74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		